

Khu BTTN Hoàng Liên Sơn-Lai Châu

Tên khác

Không có

Tỉnh

Lai Châu

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Chưa thành lập

Vĩ độ

22°19' vĩ độ Bắc

Kinh độ

103°43' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

10b - Bắc Đông Dương



Tình trạng bảo tồn

Theo Quyết định Số 194/CT, ngày 09/08/1986, của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, đã công nhận khu bảo tồn thiên nhiên có diện tích 5.000 ha gọi là Núi Hoàng Liên (xem phiếu thông tin Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hoàng Liên-Sa Pa). Tuy nhiên, theo quyết định này, vị trí của khu bảo tồn thiên nhiên thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn cũ (hiện nay là các tỉnh Lào Cai và Yên Bái) (Bộ NN và PTNT 1997). Vì vậy, việc xây dựng một khu bảo tồn thiên nhiên ở núi Hoàng Liên thuộc tỉnh Lai Châu là hoàn toàn chưa được Chính phủ quyết định.

Tháng 10 năm 2000, dự án đầu tư cho vùng đã được Phân viện Điều tra Quy hoạch Rừng Tây Bắc xây dựng trong đó đề xuất thành lập một khu bảo tồn thiên nhiên có diện tích 19.739 ha, trong đó phân khu bảo vệ nghiêm ngặt có diện tích 13.921 ha, phân khu phục hồi sinh thái là 4.554 ha và phân khu hành chính dịch vụ là 1.264 ha (Anon. 2000). Đến nay, dự án đầu tư này vẫn chưa được tỉnh và bộ phê chuẩn. Tuy nhiên, Hoàng Liên Sơn-Lai Châu vẫn được đưa vào trong danh sách đề xuất các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 cho Cục Kiểm Lâm và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng biên soạn là một khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 19.739 ha

(Cục Kiểm Lâm và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng in prep.).

Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu nằm trên sườn phía tây nam của dãy Hoàng Liên Sơn. Hoàng Liên Sơn là đoạn kéo dài của dãy núi Ailao Shan, là đoạn tận cùng về phía đông nam của dãy Himalayan. Điểm cao nhất trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên là đỉnh Phan Si Pan cao 3.143 m là đỉnh núi cao nhất Việt Nam. Núi Phan Si Pan nằm trên ranh giới giữa hai tỉnh Lai Châu và Lào Cai và phía đông bắc của núi này nằm trong Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Sa Pa. Về phía tây nam của núi Phan Si Pan, độ cao giảm đột ngột xuống đến 800 m ở chân núi. Xa hơn về phía tây bắc theo dãy Hoàng Liên Sơn, có hàng loạt các đỉnh cao với độ cao trên 2.800 m.

Phía nam của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên nằm trong vùng thượng nguồn của sông Nậm Mú, trong khi đó phía bắc lại trong vùng đầu nguồn của sông Nậm Nà. Cả hai con sông này đều đổ nước vào sông Đà.

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu

Đa dạng sinh học

Không có nhiều thông tin về các giá trị đa dạng sinh học của Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu. Tuy nhiên, do khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên nối liền và có các kiểu sinh cảnh tự nhiên tương tự với Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Sa Pa, vì vậy có thể phỏng đoán tính đa dạng sinh học của hai khu có nhiều điểm tương đồng (xem phiếu thông tin Hoàng Liên Sơn-Sa Pa). Do mật độ dân số thấp và ít đường để xâm nhập vào các vùng rừng tự nhiên của vùng Hoàng Liên Sơn-Lai Châu, nên mức độ tác động và sức ép của con người đối với khu vực này thấp hơn so với Hoàng Liên Sơn-Sa Pa, và do đó có thể mật độ các loài chim và thú của Hoàng Liên Sơn-Lai Châu cao hơn (A. Tordoff pers. comm.). Tuy nhiên, cần phải có điều tra chi tiết để đánh giá thực tế tính đa dạng sinh học của khu Hoàng Liên Sơn-Lai Châu.

Hoàng Liên Sơn-Lai Châu có hai kiểu rừng chính: rừng thường xanh khô núi thấp và rừng rụng lá núi cao. Cả hai kiểu rừng trên đều ưu thế bởi các loài trong các họ Dẻ Fagaceae, Mộc lan Magnoliaceae và Long não Lauraceae như *Lithocarpus* spp., *Castanopsis* spp., *Michelia* spp. và *Manglietia* spp. Các sườn núi ở đai cao thường xuất hiện dạng rừng đặc trưng bởi các loài cây còi cọc, thấp lùn với sự hiện diện của các loài Đỗ quyên *Rhododendron* spp. và một số loài hạt trần. Tại những đai cao nhất là sự hiện diện của loài trúc lùn, cf. *Arundinaria*. Độ cao phân bố của mỗi kiểu thảm thực vật không được xác định chính xác (A. Tordoff, BirdLife International pers. comm.).

Theo dự án đầu tư, khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu có 10.871 ha rừng tự nhiên tương đương với 55% tổng diện tích đề xuất bảo tồn. Phần lớn diện tích còn lại trong khu bảo tồn là trồng cây bụi, trồng cỏ và đất nông nghiệp (Anon. 2000).

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu nằm giữa Phan Si Pan và Vùng Chim Đặc hữu Thứ cấp Bắc Lào Vùng Chim Đặc hữu (Stattersfield *et al.* 1998) và rất có thể là nơi cư trú của một vài loài chim có vùng phân bố hẹp có ghi nhận ở Vùng Chim Đặc hữu thứ cấp đó.

Ngoài ra, chắc chắn, khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên là nơi phân bố phần lớn các loài thực vật bậc cao có mạch đặc hữu cho núi Hoàng Liên Sơn.

Các vấn đề về bảo tồn

Theo dự án đầu tư, tổng số có 2.651 nhân khẩu của 14 bản sống bên trong khu bảo tồn, ngoài ra còn có 4.040 nhân khẩu thuộc 16 bản sống trong vùng đệm. Dân cư ở đây chủ yếu là người Kinh, H'mông, Thái, Giáy và Dao. Tỷ lệ tăng dân số hàng năm trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên và vùng đệm là 2,4% mỗi năm, cao hơn đáng kể so với toàn quốc (Anon. 2000).

Các mối đe dọa chính đối với tính đa dạng sinh học của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu bao gồm săn bắn, khai thác quá mức gỗ và các lâm sản phi gỗ. Tuy nhiên, mối đe dọa lớn nhất có lẽ là cháy rừng. Cháy rừng thường xảy ra trong mùa khô và thường liên quan đến việc đốt nương làm rẫy. Nhiều vùng trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên đã bị phá hủy do cháy rừng ngay cả ở các đai cao trên 2000 m (A. Tordoff, BirdLife International pers. comm.).

Các giá trị khác

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ nguồn nước cho cộng đồng địa phương và phòng hộ đầu nguồn sông Đà.

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Tài liệu tham khảo

Anon. (2000) *Dự án Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hoàng Liên Sơn, tỉnh Lai Châu*. Hà Nội: Phân viện Điều tra Quy hoạch Rừng Tây Bắc Bộ.